**CHỦ ĐỀ 8: HƯỚNG NGHIỆP**

**TIẾT 30, BÀI 15: NGÀNH NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN MĨ THUẬT ỨNG DỤNG (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức.**

Hiểu được vai trò của mĩ thuật ứng dụng trong đời sống văn hoá – xã hội.

**2. Năng lực.**

- Liệt kê được một số ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật ứng dụng.

- Viết được một bài luận hoặc làm video clip,... giới thiệu ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật ứng dụng.

**3. Phẩm chất.**

- Có ý thức tìm hiểu công việc liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng phù hợp với năng lực của bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

**-** Hình ảnh, video clip giới thiệu sản phẩm liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng để trình chiếu.

- Hình ảnh về các công đoạn thực hiện sản phẩm liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng như: Thiết kế công nghiệp; Thiết kế đồ hoạ; Thiết kế thời trang; Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện,… để minh hoạ cho HS quan sát trực tiếp.

- Một số SPMT giới thiệu về ngành, nghề mĩ thuật ứng dụng như: sơ đồ tư duy, video clip, PowerPoint,....

**2. Đối với HS:**

- SGK *Mĩ thuật 9.*

- Vở bài tập *Mĩ thuật 9.*

- Đồ dùng học tập môn học: bút chì, tẩy, bút lông (Các cỡ), sáp dầu, màu acrylic (hoặc màu goat, màu bột pha sẵn), giấy vẽ, giấy màu các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng… (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương).

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3-4’)**

- GV ổn định lớp.

- Kiểm tra bài cũ, giao nhiệm vụ học tập.

- Giới thiệu bài, tạo hứng thú học tập cho hs. *(GV tự chọn cách thức vào bài phù hợp)*

- Tổ chức cho HS tham gia khởi động tuỳ điều kiện thực tế.

- Gợi ý: Trò chơi trắc nghiệm, giải ô chữ, các trò chơi vận động,… theo nhóm hoặc cá nhân.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**\* HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT. (12-15’)**

**a) Mục tiêu.**

* + - HS biết những công việc liên quan đến lĩnh vực Mĩ thuật ứng dụng.
    - Thông qua hình minh hoạ cụ thể, HS biết được các công việc của nhà thiết kế chuyên ngành khác nhau liên quan đến lĩnh vực Mĩ thuật ứng dụng.

**b) Nội dung.**

* + HS tìm hiểu về đặc điểm của một số hình ảnh liên quan của ngành Thiết kế công nghiệp; Thiết kế đồ hoạ; Thiết kế thời trang; Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện,…
  + HS nhận biết được công đoạn và vật liệu để tạo ra SPMT ứng dụng.

**c) Sản phẩm học tập.**

Kiến thức cơ bản về tác phẩm và ngành, nghề liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **\* Phương án 1**  – GV hướng dẫn HS quan sát và tìm hiểu một số hình ảnh công việc liên quan của ngành Thiết kế công nghiệp; Thiết kế đồ hoạ; Thiết kế thời trang; Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện,…; hướng dẫn HS trả lời câu hỏi theo gợi ý trong SGK Mĩ thuật 9, trang 62.  *+ Em đã biết đến những công việc nào liên quan đến ngành, nghề thuộc lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng?*  *+ Với năng lực của mình, em có xu hướng phù hợp với ngành, nghề nào thuộc lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng?*  – HS trả lời câu hỏi.  – GV mở rộng thông tin bằng cách cho HS biết cụ thể hơn về một số công việc trong mỗi ngành, nghề liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng, trong đó nhấn mạnh đến xu hướng sử dụng “trí tuệ nhân tạo”, thông qua các phần mềm chuyên dụng trong thiết kế. Điều này tạo nên các thách thức cho các nhà thiết kế, tạo mẫu sản phẩm trong tương lai.  **\* Phương án 2**  – GV cho mỗi HS tìm hiểu về công việc liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng yêu thích và trình bày trước lớp.  – GV lưu ý HS nội dung trình bày theo câu hỏi định hướng và gợi ý mở rộng thêm về những thách thức đặt ra đối với những công việc liên quan đến mĩ thuật truyền thống trong xu thế phát triển như hiện nay, khi khoa học công nghệ phát triển và cơ sở dữ liệu ngày càng được hoạt thiện giúp cho “trí tuệ nhân tạo” dần xuất hiện trong nhiều lĩnh vực, trong đó có thiết kế mĩ thuật.  – GV quan sát, đặt câu hỏi, tổ chức cho các nhóm phản biện với phần trình bày của nhóm bạn.  – HS thực hiện nhiệm vụ học tập do GV giao. | **1. Quan sát**  - Ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật ứng dụng phát triên rất đa dạng, với nhiều công việc hữu ích trong đời sống xã hội như thiết kế nội thất nhà ở, văn phòng; thiết kế thời trang: thiết kế trò chơi điện tử (game), hoạt hình, phim ảnh...  - Nhiều lĩnh vực trong thiết kế mĩ thuật đa phương tiện như nhiếp ảnh, video clip, thiết kế giao diện website hay thiết kế đồ hoạ động (Motion graphic design), thiết kế bền vững (Sustainable design), …tạo nên sự hấp dẫn, thoả sức sáng tạo, có cơ hội khẳng định bản thân cũng như có thêm nhiều sự hợp tác trong công việc, cơ hội phát triển năng lực bản thân với các công ty đa quốc gia. |

**\* HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN. (22-25’)**

**a) Mục tiêu.**

**-** HS biết cách khai thác các thông tin hoặc dữ liệu hình ảnh giới thiệu về những ngành, nghề liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng.

- HS thuyết trình qua sơ đồ tư duy, PowerPoint hoặc video clip.

**b. Nội dung:**

- HS tìm hiểu các bước thực hiện phần giới thiệu về ngành, nghề liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng.

- HS thực hiện được phần thuyết trình theo nhóm dưới dạng trình bày phù hợp.

**c. Sản phẩm học tập:**

- Phần thuyết trình theo cá nhân/ nhóm lựa chọn một trong các hình thức: PowerPoint, sơ đồ tư duy, video clip,….

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| – GV cho HS đọc các gợi ý về cách giới thiệu ngành, nghề liên quan trong mĩ thuật ứng dụng ở SGK Mĩ thuật 9, trang 64 để làm rõ hơn các nội dung cần thực hiện.  – GV cho một HS đọc phần Em có biết để mở rộng kiến thức và có thêm gợi ý để thực hiện  phần thuyết trình.  – Trước khi HS thực hành, GV gợi ý, định hướng:  *+ Ý tưởng trình bày.*  *+ Hình thức trình bày phù hợp với khả năng và kĩ năng thực hiện.*  *+ Lựa chọn hình ảnh phù hợp,…*  – HS thực hành theo nhiệm vụ học tập được GV giao.  – Trong quá trình thực hành, HS có khó khăn cần thông báo để có sự giải đáp của GV. | **2. Thể hiện**  \* Lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng có những ngành học hướng đến sử dụng kiến thức mĩ thuật chuyên biệt theo hướng thực hành như thiết kế đồ hoạ, thiết kế công nghiệp, thiết kế thời trang, thiết kế mĩ thuật đa phương tiện, thiết kế mĩ thuật số...  - Cũng với đó, kiến thức và kĩ năng trong lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng cũng rất cần thiết trong một số ngành liên quan khác như thiết kế mĩ thuật sân khấu, điện ảnh; thiết kế nội thất; kiến trúc,…  ***\* Thực hành :*** Lựa chọn ngành, nghề mĩ thuật ứng dụng yêu thích và thực hiện thuyết trình theo nhóm (trình chiếu, sơ đồ tư duy, video clip) để giới thiệu. |

***\* Về nhà****: Tiếp tục hoàn thành Sp;*

*\** ***Chuẩn bị giờ sau****: Sản phẩm vừa học đang hoàn thành cùng đồ dùng học tập môn mĩ thuật.*

Bài 15: Ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật ứng dụng (Tiết 2)

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**CHỦ ĐỀ 8: HƯỚNG NGHIỆP**

**TIẾT 31, BÀI 15: NGÀNH NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN MĨ THUẬT ỨNG DỤNG (TIẾT 2)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức.**

Hiểu được vai trò của mĩ thuật ứng dụng trong đời sống văn hoá – xã hội.

**2. Năng lực.**

- Liệt kê được một số ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật ứng dụng.

- Viết được một bài luận hoặc làm video clip,... giới thiệu ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật ứng dụng.

**3. Phẩm chất.**

- Có ý thức tìm hiểu công việc liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng phù hợp với năng lực của bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

**-** Hình ảnh, video clip giới thiệu sản phẩm liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng để trình chiếu.

- Hình ảnh về các công đoạn thực hiện sản phẩm liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng như: Thiết kế công nghiệp; Thiết kế đồ hoạ; Thiết kế thời trang; Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện,… để minh hoạ cho HS quan sát trực tiếp.

- Một số SPMT giới thiệu về ngành, nghề mĩ thuật ứng dụng như: sơ đồ tư duy, video clip, PowerPoint,....

**2. Đối với HS:**

- Bài thực hành đang làm từ tiết trước.

- SGK *Mĩ thuật 9, v*ở bài tập *Mĩ thuật 9.*

- Đồ dùng học tập môn học: bút chì, tẩy, bút lông (Các cỡ), sáp dầu, màu acrylic (hoặc màu goat, màu bột pha sẵn), giấy vẽ, giấy màu các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng… (Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương).

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3-4’)**

- GV ổn định lớp.

- Kiểm tra bài cũ, giao nhiệm vụ học tập.

- Giới thiệu bài, tạo hứng thú học tập cho hs. *(GV tự chọn cách thức vào bài phù hợp)*

- Tổ chức cho HS tham gia khởi động tuỳ điều kiện thực tế.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (Tiếp theo)**

**\* HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP – THẢO LUẬN (22-25 phút)**

**a) Mục tiêu.**

– Nhận xét phần trình bày của nhóm bạn và cảm nhận của mình trước nhóm, lớp.

– Biết cách nhận xét, đánh giá phần trình bày của bạn, nhóm.

**b) Nội dung.**

– GV hướng dẫn HS nhận xét SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.

– HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK Mĩ thuật 9, trang 65.

**c) Sản phẩm.**

Cảm nhận của bản thân và phân tích được phần trình bày của bạn, nhóm.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| – HS tiếp tục thực hiện SPMT.  – Thông qua phần trình bày (sản phẩm) của cá nhân/ nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 9, trang 65.  - Trình bày sản phẩm mĩ thuật theo nhóm đã thực hiện và trả lời những câu hỏi sau:  *+ Phần giới thiệu của nhóm bạn thực hiện bằng hình thức nào?*  *+ Trong phần giới thiệu về ngành, nghề mĩ thuật ứng dụng, em thích phần trình bày của nhóm nào nhất? Vì sao?*  *+ Việc áp dụng khoa học kĩ thuật trong phần trình bày có hiệu quả thế nào?*  – Quá trình thảo luận, GV có thể đưa thêm các gợi ý dựa theo SPMT thực tế để HS nhận biết rõ hơn về những nội dung và hình thức thực hiện cần được bổ sung để hoàn thiện hơn.  – GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu thêm qua phần tham khảo SPMT của HS.  – HS thực hành theo nhiệm vụ học tập được GV giao. | **3. Luyện tập – Thảo luận**  - Phần thuyết trình theo cá nhân/ nhóm lựa chọn một trong các hình thức: PowerPoint, sơ đồ tư duy, video clip,….  - Cảm nhận của bản thân và phân tích được phần trình bày của bạn, nhóm. |

\* **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG (10 phút trên lớp + về nhà hoàn thiện)**

**a) Mục tiêu.**

– Giúp HS gắn kết kiến thức đã học với việc tìm hiểu kiến thức liên quan.

– Hình thành khả năng tự học và xây dựng đề cương thể hiện liên quan đến yêu cầu cần đạt của bài học.

**b) Nội dung.**

Viết bài luận ngắn giới thiệu về sự đa dạng và ý nghĩa của ngành, nghề thuộc lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng.

**c) Sản phẩm.**

Bài luận ngắn giới thiệu về sự đa dạng và ý nghĩa của ngành, nghề thuộc lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| – Căn cứ vào thời gian trên lớp, GV có thể cho HS thực hiện hoặc có thể giao như bài tập về nhà.  – GV hướng dẫn HS thực hiện bài viết theo các nội dung gợi ý:  *+ Tên công việc gắn với lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng.*  *+ Đặc điểm của công việc thiết kế liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng.*  *+ Sự cần thiết của công việc thiết kế liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng trong đời sống xã hội.*  *+ Sự phù hợp của công việc thiết kế liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng với năng lực bản thân.*  **\* Trưng bày, nhận xét sản phẩm cuối bài học**  – HS thực hiện viết bài luận ngắn giới thiệu về sự đa dạng và ý nghĩa của ngành, nghề thuộc lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng.  – Thực hiện nhiệm vụ này, HS có thể làm việc theo nhóm trên cơ sở điều kiện tổ chức thực tế của nhà trường.  – GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân.  – GV nhận xét chung giờ học. | **4. Vận dụng**  Bài luận ngắn giới thiệu về sự đa dạng và ý nghĩa của ngành, nghề thuộc lĩnh vực mĩ thuật ứng dụng. |

**\* Hướng dẫn giao nhiệm vụ về nhà. (1-2’)**

**Bài vừa học:**

- Về nhà: Tiếp tục hoàn thành Sp (nếu chưa xong).

**Bài sắp học:**

- Chuẩn bị giờ sau: Sản phẩm vừa học đã hoàn thành cùng các đồ dùng học tập môn mĩ thuật.

**Bài 16:** Đặc trưng của ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật ứng dụng

***\* Hình ảnh trực quan:***

 



